

Số: 03/2023/QĐ-PT

Phú Thọ, ngày 31 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thùy Hương;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Tiến Dũng;

Bà Điều Thị Bích Lược;

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự số: 21/2022/QĐST – DS ngày 07 tháng 12 năm 2022.

Tòa án nhân dân huyện Thanh S, tỉnh Phú Thọ đã căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 51/2022/TLST-DS ngày 07/11/2022 về việc “Tranh chấp về quyền sở hữu tài sản” giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967;

TT: Phó Hoàng S, thị trấn Thanh S, huyện Thanh S, tỉnh Phú Thọ

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1956 và bà Hồ Thị V, sinh năm 1959;
Đều TT: Phó Hoàng S, thị trấn Thanh S, huyện Thanh S, tỉnh Phú Thọ.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** 1, Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974;
TT: Khu 5, xã Yên L, huyện Thanh S, tỉnh Phú Thọ. 2, Chị Lê Thúy M, sinh năm 1999;
TT: Khu 5, xã Yên L, huyện Thanh S, tỉnh Phú Thọ. 3, Anh Nguyễn Sơn T1, sinh năm 1990; TT: Phó Hoàng S, thị trấn Thanh S, huyện Thanh S, tỉnh Phú Thọ. 4, Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V – BIDV chi nhánh Hùng V – Phòng giao dịch Tân D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Tại đơn kháng cáo ngày 12/12/2022, ông Nguyễn Văn T là nguyên đơn trong vụ án kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xem xét lại Quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự số: 21/2022/QĐST – DS ngày 07 tháng 12 năm 2022 của TAND huyện Thanh S với lý do không nhất trí với việc đình chỉ vụ án.

XĐt thÊy:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/9/2022 ông Nguyễn Văn T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh S giải quyết phân chia tài sản chung là thửa đất số 286-4, tờ bản đồ số 21, diện tích theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 363 m² mục đích sử dụng: đất ở, thời hạn sử dụng lâu dài, địa chỉ: phó Hoàng S, thị trấn Thanh S, huyện Thanh S, tỉnh Phú Thọ và các tài sản gắn liền trên đất. Thửa đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA356624 do UBND huyện Thanh S cấp ngày

18/9/2004 đứng tên hộ ông Nguyễn Văn K. Ông đề nghị phân chia tài sản chung này cho những thành viên cùng có tên trong hộ bà Hồ Thị V làm chủ hộ tại thời điểm ngày 18/9/2004 đã được công an thị trấn Thanh S xác nhận gồm 08 người: Ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn K, bà Hồ Thị V, anh Nguyễn Sơn T1, bà Nguyễn Thị Th, chị Lê Thúy M, cụ ông Nguyễn Văn B (đã chết), cụ bà Nguyễn Thị T2 (đã chết). Đối với ông Trần Công H (em rể bà Hồ Thị V) do tại thời điểm năm 2004 gửi hộ khẩu trong hộ bà Hồ Thị V. Sau khi thụ lý vụ án để giải quyết, Tòa án nhân dân huyện Thanh S đã tiến hành cho các đương sự tự khai, lấy lời khai của ông Văn, Tiến hành hòa giải và thu thập các tài liệu, chứng cứ cần thiết khác để giải quyết vụ án. Ngày 07/12/2022, Tòa án nhân dân huyện Thanh S đã ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 21/2022/QĐST – DS với nội dung “*Vụ án khởi kiện đã được giải quyết bằng quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự*”. Quyết định này gửi cho ông Tiến ngày 07/12/2022. Đến ngày 12/12/2022, ông T làm đơn kháng cáo đối với nội dung không đồng ý với quyết định này.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thấy rằng: Đối tượng tranh chấp là quyền sử dụng thửa đất số 286-4, tờ bản đồ số 21, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA356624 do UBND huyện Thanh S cấp ngày 18/9/2004 đứng tên hộ ông Nguyễn Văn K địa chỉ: Phố Hoàng S, thị trấn Thanh S, huyện Thanh S, tỉnh Phú Thọ cùng quyền sở hữu tài sản trên đất này đã được giải quyết tại Quyết định Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 09 ngày 10/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố V. Trong quyết định ông Nguyễn Văn K, bà Hồ Thị V, Anh Nguyễn Sơn T1, chị Nguyễn Hà C xác định thửa đất và tài sản gắn liền trên đất trên thuộc quyền sử dụng, sở hữu của 04 người nên đã cùng Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V thống nhất thỏa thuận trường hợp đến hạn thanh toán ông V và bà K không trả được toàn bộ số tiền nợ ngân hàng thì ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong đó có quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất. Như vậy, Quyết định Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 09 ngày 10/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố V đã xác nhận thửa đất thế chấp và tài sản gắn liền trên đất trên thuộc quyền sử dụng của 4 người trên.

Nay, ông T làm đơn khởi kiện cho rằng thửa đất trên có phần của ông và một số thành viên khác trong gia đình, đề nghị tòa án nhân dân huyện Thanh S phân chia quyền sử dụng đối với thửa đất số 286-4, tờ bản đồ số 21 và tài sản trên đất cho ông và các thành viên khác. Hội đồng xét quyết định thấy rằng: Tại thời điểm Tòa án huyện Thanh S thụ lý giải quyết yêu cầu của ông Nguyễn Văn T thì Quyết định công nhận trên đang có hiệu lực pháp luật. Theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án trong trường hợp vụ án khởi kiện đã được giải quyết bằng quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Do vậy, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân huyện Thanh S đúng pháp luật. Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị Hội đồng phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314 BLTTDS, đề nghị HĐXX không chấp

nhận kháng cáo của ông T, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 21/2022/QĐST-DS ngày 07/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh S là có căn cứ, kháng cáo của ông T không có cơ sở để chấp nhận.

Quá trình giải quyết, ông T nộp tài liệu, chứng cứ chứng minh cho rằng ông có cùng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản trên đất, tuy nhiên Quyết định Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 09 ngày 10/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố V đang có hiệu lực pháp luật nội dung này không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh S và Tòa án nhân dân Tỉnh Phú Thọ. Ông có quyền nộp các tài liệu chứng cứ và làm đơn khiếu nại theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để xem xét theo quy định.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, ông T là hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án.

Còn cơ điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự số: 21/2022/QĐST – DS ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh S, tỉnh Phú Thọ.

2. Về án phí: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho ông Nguyễn Văn T theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND huyện Thanh S;
- Chi cục THADS huyện Thanh S;
- Các đương sự;
- Lưu: HS+VP.

**TM. Hội đồng phúc thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Hương